

Thứ Bảy
23.
tháng hai tây 1929

NĂM KỲ TỰ
THÁNG GIÊNG
Ngày 16

ĐUỐC NHÀ NAM

Tin số: 72. Rue Legrandière - SAIGON
Điện thoại: 690.

Xuất bản ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy

ĐIỆN THOẠI
SAIGON
Nº 10427

KHẢO CỨU VỀ CÁI CUỘC

vận động lao động trên thế giới

MÃ-KHẮC TỰ VÀ BA-CU-NINH

Thứ nhì ông Mã-khắc-Tư (Karl Marx) là thi sĩ chủ nghĩa xã hội, tài năng phải thừa nhận ông Ba-cu-Ninh (Bakounine) là thi sĩ chủ nghĩa vô chính phủ. Sau ông Ba-cu-Ninh thì ông Cô-rô-bô-kinh (Kropotkin) là người đã làm chủ nghĩa vô chính phủ (Anarchism) được đại thành.

Ông Ba-cu-Ninh sinh vào năm 1814 ở nước Nga, con của một ông ngoại giao có tiếng. Lúc ông còn nhỏ học trường kỵ binh nước Nga đến 18 tuổi được bộ làm thiền-đáy.

Ông được việc kích nước Nga ép chế nước Bô-lon (Pologne) một cách dữ man, vì đó ông mới biếu rõ tết ác của một chính phủ chuyên chế. Chẳng bao lâu ông từ chức mà về nghiên cứu triết học. Ông Ba-cu-Ninh rất sùng bài cải họa (thuyết) của ông Hắc-cách-Nhi (Hegel) nhưng và sau tư tưởng ông lại thay đổi lần lần, đến năm 1842 ông lại sang ở Thụy-sĩ (Suisse) thì ông đã biến thành một nhà cách mạng rồi. Ở Thụy-sĩ ông lại xúc phạm đến chính phủ nên phải bỏ Thụy-sĩ sang ở Bari, kêt giao với bọn xã hội chủ nghĩa nước Pháp. Ông chơi rất thân với ông Bô-ru-dông (Proudhon) thuộc về đảng vô chính phủ, năm 1840 ông Bô-ru-dông có làm bộ sách rất hay như là "Tài sản là gì?"

Ở Ba-ri ông Ba-cu-Ninh có giáo kết với ông Mã-khắc-Tư và ông An-ca-h-Nhi (Engels) để bắt sức cùng nhau vận động cách mạng. Nhưng sau vì ông Ba-cu-Ninh và ông Mã-khắc-Tư ý kiến khác nhau, nên cảm tình đã ra ác cảm.

BÊ NHÚT QUỐC-TẾ PHÁT-SINH

Năm 1803, ở Luân-dôn môt hội tân quốc-bảo-lâm áy là môt co hội rất hay để tổ chức Bê-nút-quốc-té. Lúc áy có một tờ báo đăng một bài luận văn, hết sức chủ trương việc chính phủ Pháp nát phải đặt bêu iso động sang Luân-dôn dù bộ: Vua Napoléon thứ III cũng điều đóng tinh, và hết sức tán thành và chuyên dò. Chính phủ Pháp lúc bấy giờ hết sức áp bức bộ lao động không cho hoạt động gì cả. Chính phủ cảm hàn không cho lập hội, kết xã và tổ hợp nhau lại. Bây giờ bộ lao động được phép di dời bộ vận quodo bắc lâm, nên nhóm nhau lại cũi đặt bêu và yêu cầu bộ tư bản phải xuất tiền ăn đường cho bộ di sang nước Anh. Có 200 người đặt bêu lao động Ba-ri và 40 người đặt bêu iso động A-miên (Amiens), đam nhau di Luân-dôn. Nước Đức và nước Bỉ có phải di bêu sang Luân-dôn. Bộn lao động tổ hợp (trái-le-unions-e) Anh bắt súa hoan nghimb đặt bêu lao động các nước và có tổ bay ý kiến về việc lập một lao động quốc-té (Internationale de Travailleurs). Mạng cao bắc lâm thi các đồng chí này thành ra cái tên thảo luận các kế hoạch và đoàn kết họa lao động thành một quốc-té.

Tháng chín năm 1864 họa lao động máy bay, chở thư từ Saigon qua Saigon lần thứ nhất đã cót có hổ lấp nón mít đường máy bay chở họ từ và hành khách qua lại bến Pháp với bến Nam ta không.

Phi công Costes và Le Briz ngồi 2 cái máy bay, chở thư từ Saigon qua Saigon lần thứ nhì đã cót có hổ lấp nón mít đường máy bay chở họ từ và hành khách qua lại bến Pháp với bến Nam ta không.

Phi công Costes và Le Briz ngồi 2 cái máy bay, chở thư từ Saigon qua Saigon lần thứ nhì đã cót có hổ lấp nón mít đường máy bay chở họ từ và hành khách qua lại bến Pháp với bến Nam ta không.

Còn Le Briz và Palliard ngồi máy bay di luân chưa có tên chở trả ngai. Khoi hành bến 10 tây có lẽ chở nhặt mây, 21 Février sẽ tới Saigon, đáp tại mảng đất sau luogn lán cha cùi Tân Sơn Nhứt.

Bay từ Pháp qua Đông-Dương

Phi công Costes và Le Briz ngồi 2 cái máy bay, chở thư từ Saigon qua Saigon lần thứ nhì đã cót có hổ lấp nón mít đường máy bay chở họ từ và hành khách qua lại bến Pháp với bến Nam ta không.

Phi công Costes và Le Briz ngồi 2 cái máy bay, chở thư từ Saigon qua Saigon lần thứ nhì đã cót có hổ lấp nón mít đường máy bay chở họ từ và hành khách qua lại bến Pháp với bến Nam ta không.

TRẢ LỜI CHO ÔNG Nguyễn-văn-Chắc Cu-li xe & Bán-cò

Ông hỏi tôi ba câu sau này:

Thứ nhất. — Một người lính kín có phép ngồi súng đang vụ, lắc lắc mà chém cho người ta đánh không?

Thứ nhì. — Lính kín có phép

tùng tùng tùng, với du côn, ăn

uống say xưa, phả hơi dài làm ăn

không?

Thứ ba. — Nếu mợ vợ người lính

kín-chết, có nén sao người xanh ad

tới mìn-agnitita mà xin tiền thon

mợ vợ không?

TÔI TRẢ LỜI:

Thứ nhất. — Lính kín có trách nhiệm ngăn ngừa trộm cướp, và bao s. v. dù cho nhân dân được yên ổn.

Lính kín không được phép ngồi lại phòng cờ bạc, chứng cho kẻ khác đánh bạc.

Lính kín làm như vậy là trái phản sự, và phạm luật. Chánh phủ phải trừng trị!

Thứ nhì. — Lính kín hiệp phe với du côn ăn cướp cung phục luật và sai đội ngũ sự. Nếu du côn có làm sự áy chi hung ác, lính kín không dù oai quyền mà bắt buộc, vì đã là phe đảng với nhau.

Lính kín làm vậy là dò g lõa với kẻ gian. Tôi phải trừng trị!

Thứ ba. — Lính kín có ác luong nhà nước. Cha mẹ có qua đời thì

phản làm con phải lo chôn cất. Con có ai bảo làm dì phúng điếu thì tự lòng người. Chó lính kín không được đưa ti quyền tiền một cách như ép

Nếu như lính kín có công, có dùn

nhân dân thương, thì cũng đã cho

tự lòng cung kiến cho thân nhân

của lính kín qua đời, chó không

phép thấy người ta thương mà ép

người ta. Mà đã dì ép người ta, thì

là vi người ta không thương minh

nên mới ra nông nỗi ấy!

Tôi biết rõ chủ lính ở Bán-cò làm

sai phản sự, bị chủ lính khác khuyn

hỏi, rồi trả lại đánh người khuyn

sự nêu cho mình.

Xin ông chủ sở mật thám trừng

trị người tôi.

Các tin về thể-thao

Cuộc tranh vô-dịch và ng-hà

Mùa vợt năm 1929

Chém và Giao cung đặng tranh

vô-dịch như thường, như quí-óng

khác.

Còn chép bao lâu nữa sẽ

tới ngày tý thi? Vậy hãy róng tập

duyet cho hàng hời và nhớ rằng bùa

10 Mars thi khóa sô không đặng

tela nữa.

TRIỆU-VĂN-YÊN

Délégué de Tennis

Al-cáp là chỗ xung-yếu giao thông

phuong-tây và phuong-tâng, cho

nên các nước đê quốc-chú-nga-bia đều

theo chò dò đua nhau lấy cướp.

Khi cuo àu-chiên phát sanh, chánh

phủ nướu-Anh còn tuyên ngán bão

bộ sỹ yên ổn cho thuyền địa Al-cáp,

thêm quân qua đóng đón ô đó.

Nhung mà dân tộc Al-cáp rất giàu

về tinh chất cách mạng, trước khi

đại chiến, đã có mấy phen ván-đóng

phản kháng đê-quố-chú-nga-bia, chò

vì they lực không đủ, cho nên chưa

có hiệu quả gì. Đến khi àu-chiên

liết kết, & dưới quyền chỉ-huy của

ông Sái-lô-hi, Sead Zaghini Pasha)

bày giờ cuộc vận động dân tộc Al-

cáp như gió dậy mây tròn, ôn-ùn

không nghĩ.

Bến ngày tháng hai năm 1929,

cực chẳng đã, nước Anh phải triệt

đòi quyền bảo hộ ở Al-cáp đi, song

vẫn còn giữ bốn cái điều kiện như

sau :

1. Ở trong cõi nước Al-cáp, nước

Anh còn giữ quyền giao thông bưu

điện, nhứt là dù bão toàn sỹ yên ổn

ở sông đào Suv-đ (Suez):

2. Nước Anh vẫn giữ quyền quản

ly ở đất Tô-dan.

3. Bảo hộ sỹ, sét lợi của người

nước Anh và người ngoại quốc ở

đất Al-cáp.

4. Nước Anh bảo hộ Al-cáp, khiêm

cho khòi bị người ngoài lấn hiếp.

Bốn điều ấy đều là điều ước bất

đồng-dâng cả.

Đến năm 1914, ông Sái-lô-hi lên

lâm thủ tướng, ông chủ trương cho

nước Al-cáp hoàn toàn độc lập và

đất Tô-dan ở phía thượng du sông

Nâ-la, cáo con sông Al-cáp đều phải

nguyên tú dò cá. Nước Anh giữ lấy

Tô-dan, chàng những chỗ được tưới

mạng của nước Al-cáp. Tại chèn

ngang đường hàng lô tự Hồng-ba-

đi qua Áo-đô và con đường từ Hảo-

vọng-giác cho đến Kial-la, dù mà

bảo thủ sỹ yên ổn ở Trung-phí và

Bông-phí nữa. Vì vậy, cho nên nước

Anh cứ muốn giữ chặt lấy Tô-dan

mãi.

Đến tháng 11 năm áy, sau khi sú

ám sát lồng-dò Tô-dan và tòng-tu

lịnh Al-cáp phát ra, nước Anh lại

đứng chính-sách xâm lược, bức

Sái-lô-hi thoái vị và giải tán quôc

đội Al-cáp đi, cuộc dân tộc cách

mạng Al-cáp đến đây lì bết bại,

lại mắc vò vông đê-quố-chú-nga-bia

nước Anh, cái tiếng kêu phản kháng

hiện còn im lặng chưa nghe.

..

BA-TU

Ba-tu là một nước thuở xưa rất

có danh tiếng, song đến ngày nay,

bị nhiều điều áp bức của các Liệt

cường, thô-dâ và chủ quyền gần

mất hết cả. Ba-tu là cái của ô-cô

Trung-dong, lì bùi mò dâu nứa,

cho nên nước Anh, nước Đức và nước

Nga thường thường dom ngô luon.

Đến năm 1907, nước Anh nước Nga

liên hiệp với nhau để xử đoán công

việc Ba-tu, bây giờ Ba-tu bêto thành

